

Số: 19/2021/QĐST-DS

T, ngày 12 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2021/TLST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Q(tên viết tắt là VIB); địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower, Số 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ, sinh năm 1965, chức danh: Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Vũ Văn Thắng, sinh năm 1996, chức vụ: Cán bộ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam; địa chỉ: Tầng M, tòa nhà Hồng Hà, số 25 phố Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 51105.21 ngày 13/7/2021).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Tất T, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn 2, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Tất T: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn 2, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng; là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 23/4/2021).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Nguyễn Tất T và bà Nguyễn Thị T phải trả cho Ngân hàng Qtoàn bộ khoản nợ tính đến hết ngày 04/8/2021, dư nợ của ông T và bà T tại Ngân hàng Q là: 451.987.370 đồng (Trong đó: Nợ gốc: 175.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 22.280.111 đồng; Nợ lãi quá hạn: 54.707.259 đồng) theo Hợp đồng tín dụng số: 045/HĐTD1-VIB32/10 ngày 21/01/2010 và Khế ước nhận nợ số 045/KU'NN1- VIB32/10 ngày 21/01/2010 mà các bên đã ký kết.

2.2. Ông Nguyễn Tất T và bà Nguyễn Thị T thanh toán nợ cho Ngân hàng Qtheo phương án sau:

Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 04/8/2021 đến ngày 30/10/2021 ông T và bà T trả hết số tiền **nợ gốc là 175.000.000 đồng, mỗi tháng trả tối thiểu là 10.000.000 đồng vào ngày 30 hàng tháng. Đến ngày 30/10/2021 ông T và bà T có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản tiền nợ còn lại cho** Ngân hàng Qtheo hợp đồng tín dụng.

Kể từ ngày 05/8/2021 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật (Mức lãi suất các bên thỏa thuận là mức lãi suất nợ quá hạn các bên thỏa thuận trong hợp đồng). Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của VIB thì lãi suất mà ông Nguyễn Tất T và bà Nguyễn Thị T phải tiếp tục thanh toán cho VIB theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của VIB.

2.3. Trường hợp ông Nguyễn Tất T và bà Nguyễn Thị T vi phạm nghĩa vụ trả nợ như điểm 2.2. thì VIB được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản bảo đảm sau để xử lý thu hồi toàn bộ khoản nợ. Tài sản bảo đảm gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại số thửa 988B, tờ bản đồ số 04, diện tích 191,9 m² (Diện tích đất thực tế), địa chỉ thửa đất: Thôn My Sơn, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng; đã được Ủy ban nhân dân huyện T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số số AN 474906, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất : H/02013 ngày 15/10/2009, tên người sử dụng đất là Ông Nguyễn Tất T; diện tích đất có các mốc giới như sau: 1-2-3-4-5-6-7-8-1 có trên sơ đồ kèm theo quyết định. Trường hợp tài sản trên đất vi phạm vào mốc sơ đồ buộc phải tháo dỡ thì ông Nguyễn Tất T và bà Nguyễn Thị T sẽ có trách nhiệm tháo dỡ tài sản. Đất và tài sản gắn liền với đất có sơ đồ cụ thể kèm theo quyết định.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm sau khi trả nợ cho VIB còn dư thì sẽ được trả lại phần dư cho ông Nguyễn Tất T và bà Nguyễn Thị T, trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết nợ thì ông Nguyễn Tất T và bà Nguyễn Thị T phải tiếp tục thực hiện

nghĩa vụ trả nợ cho VIB theo sự thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

Chi phí tố tụng xem xét thẩm định tại chỗ 5.000.000 đồng bị đơn sẽ chịu trách nhiệm hoàn trả lại cho nguyên đơn.

2.4. Về án phí: Ông Nguyễn Tất T và bà Nguyễn Thị T nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 11.039.000 đồng (Đã làm tròn số). Trả lại cho Ngân hàng Qsố tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.490.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015815 ngày 08/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện T ;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Vân